TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/01/2023
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Vũ Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên.

Bà Dương Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưởng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị G, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn B, xã Q, thị xã M1, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Wu Yu C, sinh năm 1989.

Hộ chiếu số 350982054 do Đài Loan cấp ngày 26/7/2018.

Địa chỉ hiện tại: Số 267, đoạn 3, đường Q1, xóm 025, phường C1, thành phố Đ, huyện Đ, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Bùi Thị G trình bày: Chị và anh Wu Yu C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị xã M1, tỉnh Hải Dương vào ngày 04/12/2019. Sau khi kết hôn vợ

chồng chung sống tại gia đình chị được một thời gian ngắn thì anh Wu Yu C trở về Đài Loan sinh sống và không có ý định quay lại Việt Nam đoàn tụ cùng chị và chặn hết các kênh liên lạc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị G xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Wu Yu C.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Bùi Thị G vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Wu Yu C vắng mặt lần hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị Bùi Thị G và anh Wu Yu C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, Điều 147, Điều 153, Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Bùi Thị G được ly hôn anh Wu Yu C. Về con chung, tài sản, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Chị Bùi Thị G phải chịu án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị G cung cấp địa chỉ của anh Wu Yu C tại: Số 267, đoạn 3, đường Q1, xóm 025, phường C1, thành phố Đ, huyện Đ, Đài Loan là địa chỉ trước khi về Việt Nam kết hôn, ngoài địa chỉ trên chị G không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 29 tháng 7 năm 2022, Tòa án đã nhận được công văn số 2324/CH-BTP của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện ủy thác đối với anh Wu Yu C. Ngày 28/11/2022, Bộ Tư pháp có công văn số 3118/BTP-PLQT thể hiện Bộ tư pháp nhận được Văn bản số 1110062159 ngày 08/11/2022 của Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với anh Wu Yu C. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện được ủy thác tư pháp vào ngày 17/10/2022 bằng phương thức: Tống đạt hồ sơ trực tiếp cho đương sự. Tuy nhiên, anh Wu Yu C vẫn vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do. Quá trình giải quyết vụ án, chị Bùi Thị G

có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị G và anh Wu Yu C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã M1, tỉnh Hải Dương ngày 04/12/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Wu Yu C trở về Đài Loan và không có ý định quay trở lại Việt Nam chung sống cùng chị G. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2019 cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Chị G xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn anh Wu Yu C. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Bùi Thị G và anh Wu Yu C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mỗi người ở một nước khác nhau. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị G, xử cho chị được ly hôn anh Wu Yu C là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung: Chị G xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí, lệ phí: Chị Bùi Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị G.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị G ly hôn anh Wu Yu C.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị G phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000025 ngày 31/3/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Bùi Thị G phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000376 ngày 18/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị G được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Wu Yu C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Các đương sự;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *UBND thị xã M1, tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn
(đã ký)